

Bản án số: 688/2020/HS-PT

Ngày: 17 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Công Mười

*Các Thẩm phán:*

Ông Lê Thành Văn

Ông Trần Xuân Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 367/2020/TLPT- HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Th và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**1. Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:** Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Xóm 11, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: đường Đ1, khu phố B, phường A, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; có vợ là bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1989; có 02 người con (sinh năm 2011 và năm 2017); tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 01/6/2016, bị Công an phường A, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (theo Quyết định số 485/QĐ-XPHC);

Bị tạm giam từ ngày 23/10/2018 đến nay (có mặt)

*2. Người bào chữa cho bị cáo:*

2.1. Ông Lý Ngọc T, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư H - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2.2. Ông Võ Văn D, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Q - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

3. *Bị hại:* Ông Nguyễn Thụy D, sinh năm 1994; cư trú: khu B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt)

4. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1989; cư trú: Xóm 11, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình đánh bạc nên khoảng 01 giờ ngày 22/10/2018, tại phòng số 16, khu nhà trọ (địa chỉ khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương), ông Nguyễn Thụy D đã có hành vi dùng tay đánh 02 cái vào đầu và xô đẩy Nguyễn Xuân Th vào tường, được can ngăn nên Th bỏ đi ra khỏi phòng trọ. Nghe tiếng ông D chửi mình nên Th đã lấy một thanh nhôm vuông (loại thước của thợ xây dựng) ở hành lang khu nhà trọ bẻ gãy làm đôi rồi lấy một đoạn dài khoảng 80cm quay lại tìm ông D. Khi nhìn thấy ông D, Th không nói gì mà cầm đoạn thanh nhôm giơ lên cao và đánh thẳng từ trên xuống hướng vào vùng đầu của ông D nhưng ông D giơ tay trái lên đỡ, Th tiếp tục đánh trúng vào vùng đầu của ông D làm ông D ngã xuống nền phòng trọ. Ông Nguyễn Đình G (là người thuê phòng trọ số 16) lấy thanh nhôm từ tay của Th. Ông D được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đến ngày 30/10/2018 được ra viện.

Ngày 23/10/2018, Th đến Công an phường A, thành phố D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) cây thước kim loại thanh vuông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0869/TgT/2018 ngày 29/10/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xác định thương tích của bị hại Dương như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái, tỷ lệ: 26%.
- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng thái dương đỉnh trái, tỷ lệ: 26%.

- Tổn thương nứt sọ đỉnh trái đến thái dương trái, tỷ lệ: 15%.
- Vết thương vùng đỉnh chẩm trái kích thước (05 x 0,3)cm, tỷ lệ: 03%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 54%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0349/GĐHS/2019 ngày 25/4/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xác định về vật gây thương tích và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Dương như sau:

- Vết thương vùng đỉnh chẩm trái rách da bên ngoài kích thước (05 x 0,3)cm bên trong máu tụ ngoài màng cứng cấp vùng đỉnh trái bề dày khoảng 06mm. Tụ máu dưới màng cứng cấp vùng thái dương đỉnh trái bề dày khoảng 03mm, tụ khí nội sọ, nứt sọ thái dương đỉnh trái. Tổn thương này do vật tày có cạnh tác động tác động lực mạnh gây ra. Tổn thương này có thể do thanh kim loại (hung khí giám định) tác động 01 lần với lực mạnh gây nên tổn thương này.

- Xảy xát da nhiều vết nhỏ mặt sau  $\frac{1}{3}$  trên cẳng tay trái, sưng bầm cẳng tay trái. Tổn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây ra.

- Hung khí là thanh kim loại do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh Bình Dương gửi giám định có thể gây ra tổn thương của nạn nhân Nguyễn Thụy D.

Đối với hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của ông Nguyễn Thụy S, ông Nguyễn Thụy D và bị cáo Nguyễn Xuân Th: Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội “Giết người” chưa đạt.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2018.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 10/7/2020, bị cáo Nguyễn Xuân Th kháng cáo đề nghị Tòa án xem xét lại tội danh và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 02/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có kháng nghị đề nghị tăng hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân Th.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm kháng nghị, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo lên 10 đến 12 năm tù. Đồng thời đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về tội danh và hình phạt của bị cáo.

\* Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau:

Nguyên nhân xảy ra trong vụ án này là do chính bị hại đã có hành vi đánh bị cáo trước, vì vậy bị hại có lỗi. Bị cáo không chủ động trong việc dùng hung khí. Khi quay lại gặp bị hại, giữa bị hại và bị cáo có cãi qua lại, án sơ thẩm cho rằng bị cáo quay lại và không nói gì là không đúng. Khi thấy người bị hại ngã xuống, bị cáo đã dừng lại ngay và không tiếp tục tấn công nữa. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo chỉ thỏa mãn tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của người bị hại. Điều này được thể hiện sau khi đánh bị hại, bị cáo đã gọi người đưa bị hại đi bệnh viện.

Đối với vị trí tấn công: do người bị hại ngồi ở vị trí hẹp, bị cáo không thể tấn công ở vị trí khác, bị cáo không cố ý nhằm vào vùng đầu để tấn công.

Bị cáo thực hiện hành vi do có lỗi trái pháp luật của người bị hại, hành vi của bị cáo không mang tính côn đồ. Bị cáo phạm tội do bức tức nhất thời.

Đề nghị không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt của Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trong tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi dùng thước nhôm đánh vào đầu bị hại. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong quá trình đánh bạc, mặc dù mâu thuẫn sau đó đã được can ngăn, khi nghe tiếng ông D chửi mình nên bị cáo Th đã lấy một thanh nhôm vuông (loại thước của thợ xây dựng) ở hành lang khu nhà trọ bẻ gãy làm đôi rồi lấy một đoạn dài khoảng 80cm quay lại gặp ông D. Khi nhìn thấy ông D, bị cáo Th cầm đoạn thanh nhôm giơ lên cao và đánh thẳng từ trên xuống hướng vào vùng đầu của ông D nhưng ông D giơ tay trái lên đỡ, bị cáo Th tiếp tục đánh trúng vào vùng đầu của ông D làm ông D ngã xuống nền phòng trọ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở vùng cằm thái dương trái

tại thời điểm giám định đối với bị hại Dương là 54%.

[2] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng thước nhôm có cạnh là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại có khả năng tước đoạt tính mạng của bị hại và trái pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính côn đồ, ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo đã thực hiện. Chính vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện, việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 08 (tám) năm tù là nhẹ, chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Quan điểm đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo cũng như quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp, nên không được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Th, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Sửa bản án sơ thẩm số 56/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội “Giết người” chưa đạt.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Th 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2018.

Bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**

**Trần Xuân Minh**

**Phạm Công Mười**